

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H M
TỈNH N A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 13/9/ 2021

Về việc : Tranh chấp hôn nhân
và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Huy.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Biên.

Bà Nguyễn Thị Phương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên; thư ký TAND thị xã H M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M, tỉnh N A tham gia phiên tòa: Bà Văn Thị Thu Hương; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã H M xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2021/TLST- HN&GD ngày 26 tháng 3 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2021/QĐST-HN&GD ngày 16 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ph, sinh năm: 1984 (Có mặt).

Nơi ĐKKHKT: Thôn 9, xã Q V, thị xã H M, tỉnh N A.

Chỗ ở hiện nay: Xóm 5, xã D Đ, huyện D C, tỉnh N A.

Bị đơn: Anh Lê Sỹ H, sinh năm: 1984 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn 9, xã Q V, thị xã H M, tỉnh N A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Hoàng Thị Ph trình bày:

Chị và bị đơn anh Lê Sỹ H kết hôn với nhau vào ngày 18/7/2011 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Q V, huyện Q L (nay là thị xã H M), tỉnh N A trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên uống rượu say nên thường xuyên chửi bới, đánh đập chị, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, vợ chồng sống không có tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng liên tục sâu sắc và ngày càng trầm trọng hơn. Mâu thuẫn vợ chồng cũng được gia đình hai bên hòa giải để vợ

chồng đoàn tụ nhưng không được. Vợ chồng đã ly thân từ năm 2016 cho đến nay và cắt đứt mọi liên hệ với nhau. Nay chị xét tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh Lê Sỹ H.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Thị L A, sinh ngày 11/5/2012 và Lê Hoàng B A, sinh ngày 01/4/2014. Các con chung hiện đang ở với chị, nếu ly hôn chị xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con chung, tại đơn khởi kiện biên bản hòa giải chị có yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cho chị nhưng nay chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung cho chị nữa, còn anh H có trách nhiệm như thế nào với con là trách nhiệm của anh H. Vợ chồng không ai có con riêng.

Về tài sản chung, riêng: Vợ chồng chị tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải bị đơn anh Lê Sỹ H trình bày: Anh thống nhất thời gian, điều kiện kết hôn như chị Hoàng Thị Ph đã trình bày ở trên. Trong cuộc sống vợ chồng sống với nhau bình thường, do anh hay uống rượu nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và chị Ph đã bỏ về bên ngoại sống từ lâu, vợ chồng cũng đã ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị Ph xin ly hôn anh thì anh thấy tình cảm vợ chồng đang còn nên không đồng ý ly hôn vì thương các con.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Lê Thị L A, sinh ngày 11/5/2012 và Lê Hoàng B A, sinh ngày 01/4/2014. Các con chung hiện đang ở với chị Ph, nếu ly hôn anh không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về con chung. Anh cũng không cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ph, khi nào con đủ 18 tuổi anh sẽ cấp dưỡng nuôi con học đại học. Vợ chồng không ai có con riêng.

Về tài sản chung, riêng: Vợ chồng anh tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ: Vợ chồng không nợ ai và cũng không ai nợ vợ chồng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H M phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị :

- Xử cho chị Hoàng Thị Ph được ly hôn với anh Lê Sỹ H.
- Về con chung: Giao 02 con chung là Lê Thị L A, sinh ngày 11/5/2012 và Lê Hoàng B A, sinh ngày 01/4/2014 cho chị Hoàng Thị Ph được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lê Sỹ H vì chị Ph chưa yêu cầu.
- Về tài sản chung, riêng và nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí : Chị Hoàng Thị Ph phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa nguyên đơn chị Hoàng Thị Ph với bị đơn anh Lê Sỹ H. Hiện tại bị đơn anh Lê Sỹ H đang sinh sống và có hộ khẩu thường trú tại Thôn 9, xã Q V, thị xã H M, tỉnh N A. Nên Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 39 BLTTDS. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lê Sỹ H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và xem như bị đơn từ bỏ quyền, nghĩa vụ chứng minh. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án để làm căn cứ giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ph, anh Lê Sỹ H lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 18/7/2011 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND xã Q V, huyện Quỳnh Lưu (nay là thị xã H M), tỉnh N A trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Sau khi kết hôn vợ chồng sống với nhau được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên uống rượu, chửi bới, đánh đập chị Ph, dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, vợ chồng sống không có tình cảm, mâu thuẫn liên tục sâu sắc và ngày càng trầm trọng hơn. Hai bên đã chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ năm 2016 cho đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau, bản thân chị Ph, anh H hiện đã sống ly thân và không còn liên lạc hỏi han, quan tâm chăm sóc lẫn nhau, chứng tỏ vợ chồng không còn tình cảm gì với nhau nữa. Tòa án cũng đã phân tích hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ nhưng vẫn không có kết quả. Chị Ph xin ly hôn anh H, anh không thống nhất ly hôn. Tuy nhiên Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể đoàn tụ được với nhau.

Nghĩ nên áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Hoàng Thị Ph được ly hôn anh Lê Sỹ H.

[2.2] Về con chung: Hai con chung hiện đang sống chung với chị Ph, anh H thường xuyên uống rượu, không quan tâm gì đến các con chung, thiếu trách nhiệm trong việc nuôi dạy con chung, mặc dù việc nuôi con chung rất khó khăn, nhưng hiện nay chị Ph luôn hoàn thành nghĩa vụ trách nhiệm của mình đối với hai con chung, đã nuôi dạy con tốt, con ngoan, con chung phát triển về mọi mặt, thó hiõn lự ng-êi mĩ cũ tr, ch nhiõm cao. Hiện nay điều kiện của chị cũng đủ điều kiện, cũng như thời gian để chăm sóc nuôi dưỡng các con chung do đó chĐ Phương y^{au} cÇu ®-íc trùc tiÕp nu«i hai con chung lự hợm tợm cũ cũn cø, y^{au} cÇu cũa chĐ phĩ hĩp vĩi ph, p luÛt, ®¹o ®øc x· hẻi, phĩ hĩp vĩi nguyõn vãng cũa hai con chung, cần chấp nhận việc đề nghị giao nuôi con của chị Hoàng Thị Ph.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện, bản tự khai chị Ph có yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị, nay chị không cần anh H thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung nữa, anh H cũng thống nhất nên cần tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H.

[2.3] Về tài sản chung, và nợ: Vợ chồng anh chị tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm chị Hoàng Thị Ph phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hoàng Thị Ph được ly hôn anh Lê Sỹ H.

Về con chung: Giao hai con chung là ch, u Lê Thị L A, sinh ngày 11/5/2012 và cháu Lê H B A, sinh ngày 01/4/2014 cho chĐ Hoàng Thị Ph trực tiÕp chĩm sẵc nu«i d-ìng. T¹m hợm nghĩa vô cÛp d-ìng nu«i con đối với anh Lê Sỹ H cho ®õn lóc cũ y^{au} cÇu.

Anh Lê Sỹ H người không trực tiếp nuôi con cũ quyõn vụ nghĩa vô ®i l¹i thĩm nom chĩm sẵc các con chung kh«ng ai ®-íc cũn trẻ.

Về tài sản chung, riêng: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Ph phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai thu tiền số 0006778 ngày 26/3/2021.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh N A trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai

Nơi nhận:

- VKSNDTX Hoàng Mai;
- VKSND tỉnh N A;
- TAND tỉnh N A;
- Đường sự;
- Chi cục THADSTX Hoàng Mai;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hữu Huy

xö

C,c húi thÈm nh©n d©n
t  a phi  n t  a

H  i    ng x  t

ThÈm ph  n - Ch  n

Tr  n Th   Thanh H  ng

L   S   Ti  n

Nguy  n H  u Huy

TÒA ÁN NHÂN DÂN
thị xã Hoàng Mai - Nghệ An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào ngày 24 tháng 6 năm 2020

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân thị xã H M, tỉnh N A.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Quang Tình.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khẩn.

Ông Trương Quang Văn.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý 50/2020/TLST- HN&GD ngày 30 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Bá Tòng. Sinh năm 1950.

Trú tại: Số nhà 28, ngách 43/314 đường Nguyễn Công Trứ, phố Phong Sơn, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Bà Hồ Thị Thương, sinh năm 1954.

Trú tại: Khối Yên Ninh, phường Quỳnh Di, thị xã H M, tỉnh N A.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

Về quan hệ hôn nhân thống nhất 3/3:

Đáp ứng: §100 56 luật hôn nhân gia đình.

Xử: Cho ông Nguyễn Bá Tòng được ly hôn với bà Hồ Thị Thương.

Về con chung thống nhất 3/3:

Các con chung Nguyễn Văn Khải, Nguyễn Văn Hoàn và Nguyễn Thị Mỹ, con riêng Nguyễn Đình Tùng đã đủ 18 tuổi trưởng thành ở với ai do các con tự quyết định.

Về tài sản thống nhất 3/3:

Ông Tùng, bà Thương thống nhất tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí thống nhất 3/3:

Ông Tùng phải chịu 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Tùng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã H M, tỉnh N A theo biên lai thu tiền số 0007047 ngày 24/3/2020. Hoàn trả cho ông Tùng 1.875.000 (Một triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền tạm án phí chia tài sản khi ly hôn.

Các đồng sự đã đồng ý quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định của pháp luật

Nghị án kết thúc cùng ngày 24 tháng 6 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

Hải Phòng xét xử

Các hội thẩm nhân dân
Thêm phần - Chẩn tắc phiên tòa

Hoàng Văn Khẩn
Quang T×nh

Trương Quang Văn

Lý

